

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Số: 27/2002/QĐ-UB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc 27

Lạng Sơn, ngày 04 tháng 7 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH

V/v quy định mức thu phí dịch vụ công chứng, chứng thực
áp dụng tại quan công chứng, chứng thực

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ luật tổ chức HĐND và UBND ngày 21/6/1994;

Căn cứ pháp lệnh phí và lệ phí đã được uỷ ban thường vụ Quốc hội thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2002;

Căn cứ Thông tư liên tịch số: 93/2001/TTLT/BTC-BTP ngày 21/11/2001 của bộ Tài chính, bộ Tư pháp về việc hướng dẫn chế độ thu nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí công chứng, chứng thực.

Xét tờ trình số: 460 TT/TC-TP ngày 21 tháng 6 năm 2002 của liên sở Tài chính-Vật giá; sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay quy định mức thu phí dịch vụ công chứng, chứng thực áp dụng tại các cơ quan công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như phụ lục kèm theo quyết định này.

Điều 2. Cục Thuế tỉnh và sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra phòng Công chứng số 1; Uỷ ban Nhân dân các huyện, thị xã; Uỷ ban nhân dân các xã phường, thị trấn trong việc thực hiện mức thu phí dịch vụ công chứng, chứng thực như điều 1.

Điều 3. Việc quản lý sử dụng tiền thu phí dịch vụ thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 93/2001/TTLT/BTC-BTP ngày 21/11/2001 của bộ Tài chính; bộ Tư pháp về việc hướng dẫn chế độ thu nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí công chứng, chứng thực.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc sở Tài chính-Vật giá, sở Tư pháp, Cục trưởng cục thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhân:

- Như điều 5 (T. hiện).
- TT Tỉnh uỷ.
- CT, PCT HĐND tỉnh.
- CT; PCT UBND tỉnh.
- PVP; các tổ: CV.
- Lưu VT.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
CHỦ TỊCH



Đoàn Bá Nhiên

28, 21 x 17 = 800

738

MỨC THU PHÍ DỊCH VỤ CÔNG CHỨNG, CHỨNG THỰC

Áp dụng tại cơ quan công chứng, chứng thực.

(Ban hành kèm theo quyết định số: 27/2002/QĐ-UB ngày 04 tháng 7 năm 2002 của UBND tỉnh Lạng Sơn).

STT	Nội dung dịch vụ	Đơn vị tính	Mức thu
<u>I/</u>	<u>Soan thảo hợp đồng, giao dịch</u>		
01	Hợp đồng chuyển quyền sở hữu tài sản, quyền sử dụng đất.	đồng/1 bản	50.000,00
02	Hợp đồng vay tiền có cầm cố, thế chấp, bảo lãnh tài sản.	đồng/1 bản	50.000,00
03	Hợp đồng vay tiền không có cầm cố, thế chấp, bảo lãnh tài sản.	đồng/1 bản	20.000,00
04	Hợp đồng cầm cố, thế chấp, bảo lãnh tài sản.	đồng/1 bản	50.000,00
05	Hợp đồng thuê, mượn nhà	đồng/1 bản	50.000,00
06	Hợp đồng thuê, mượn tài sản	đồng/1 bản	50.000,00
07	Hợp đồng uỷ quyền	đồng/1 bản	20.000,00
08	Giấy uỷ quyền	đồng/1 bản	10.000,00
09	Di chúc	đồng/1 bản	50.000,00
10	Văn bản thoả thuận phân chia di sản	đồng/1 bản	50.000,00
11	Văn bản khai nhận di sản	đồng/1 bản	50.000,00
12	Văn bản từ chối nhận di sản	đồng/1 bản	20.000,00
13	Các hợp đồng, giao dịch đơn giản khác	đồng/1 bản	20.000,00
<u>II/</u>	<u>Dịch tiếng nước ngoài sang tiếng viết hoặc ngược lại</u>	<u>đồng/1 trang</u>	<u>50.000,00</u>
<u>III/</u>	<u>Hiệu đính bản dịch</u>	<u>đồng/1 bản</u>	<u>20.000,00</u>
<u>IV/</u>	<u>Đánh máy vi tính</u>	<u>đồng/1 trang</u>	<u>5.000,00</u>
<u>V/</u>	<u>Sao chụp</u>	<u>đồng/4 trang</u>	<u>1.000,00</u>

